

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh thủy sản tỉnh Quảng Trị năm 2021

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Thú y ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 05/2007/NĐ-CP ngày 09/01/2007 của Chính phủ về phòng, chống bệnh Đại ở động vật;

Căn cứ Thông tư 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông Nghiệp và PTNT Quy định phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn;

Căn cứ Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản;

Căn cứ Quyết định số 193/QĐ-TTg ngày 13/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Chương trình quốc gia khống chế và tiến tới loại trừ bệnh Đại giai đoạn 2017 - 2021”; Quyết định số 172/QĐ-TTg ngày 13/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh Cúm gia cầm giai đoạn 2019-2025; Quyết định số 972/QĐ-TTg ngày 07/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi giai đoạn 2020-2025;

Căn cứ Quyết định số 4088/QĐ-BNN-TY ngày 07/10/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc Ban hành Kế hoạch giám sát chuỗi sản xuất tôm bảo đảm an toàn dịch bệnh phục vụ xuất khẩu;

Căn cứ Công văn số 4757/BNN-TY ngày 16/7/2020 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc chỉ đạo xây dựng, phê duyệt và bố trí kinh phí phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản năm 2021;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 306/TTr-SNN ngày 17/9/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh thủy sản tỉnh Quảng Trị năm 2021.

Điều 2. Giao trách nhiệm:

1. Các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã căn cứ Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản tỉnh Quảng Trị năm

2021 để xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể và tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của ngành, đơn vị, địa phương mình; báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Nông nghiệp và PTNT có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch, báo cáo kịp thời Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã, Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y và Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *AL*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ NN và PTNT;
- Cục Thú y;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP Nguyễn Cửu;
- Lưu: VT, NN_K, NN_P.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH *TC*



Hà Sỹ Đồng





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm tỉnh Quảng Trị năm 2021

(Kèm theo Quyết định số **2716** /QĐ-UBND ngày **23** /9/2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện các quy định của Pháp luật về Thú y trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.
- Thực hiện các biện pháp tổng hợp nhằm ngăn chặn một số dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên động vật tái phát hoặc lây lan từ bên ngoài vào địa bàn tỉnh.
- Chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh ở gia súc, gia cầm với phương châm phòng bệnh là chính, kết hợp thực hiện đồng bộ biện pháp quản lý, giám sát chặt dịch bệnh đến tận thôn, xóm, hộ gia đình; phát hiện sớm, khoanh vùng khống chế, xử lý kịp thời, triệt để các dịch bệnh nguy hiểm phát sinh ở động vật trong diện hẹp; đảm bảo sản xuất chăn nuôi phát triển ổn định, bền vững, bảo vệ sức khỏe nhân dân.
- Phát triển chăn nuôi, quản lý giết mổ gia súc, gia cầm có kiểm soát, đảm bảo chăn nuôi an toàn dịch bệnh và từng bước giảm chăn nuôi, giết mổ nhỏ lẻ; đồng thời nâng cao chất lượng con giống, duy trì, bảo tồn và phát triển các giống bản địa hiệu quả cao trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Công tác tổ chức triển khai thực hiện phải có sự chỉ đạo và phối kết hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở và cả hệ thống chính trị; huy động được toàn dân tích cực tham gia thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch.
- Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm theo quy định của Luật Thú y, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Thú y và UBND tỉnh; thực hiện phát triển chăn nuôi, quản lý giết mổ có kiểm soát.
- Tổ chức phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm kịp thời, phù hợp và hiệu quả, không để lãng phí các nguồn kinh phí đầu tư, hỗ trợ; phải sử dụng các biện pháp phòng là chính, trong đó tiêm phòng vắc xin và công tác vệ sinh tiêu độc khử trùng là biện pháp chủ yếu và then chốt; khi có dịch xảy ra phải dập tắt kịp thời, hạn chế lây lan, thiệt hại cho người chăn nuôi.
- Tiếp tục triển khai thực hiện các Kế hoạch của UBND tỉnh tại Quyết định 2243/QĐ-UBND ngày 17/8/2017 về việc Kế hoạch khống chế và tiến tới loại trừ bệnh Đại trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2017-2021; Quyết định 1032/QĐ-UBND ngày 08/5/2019 về Kế hoạch phòng, chống bệnh Cúm gia cầm trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2019-2025; Quyết định 3158/QĐ-UBND ngày

28/12/2018 về Quy hoạch xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung tỉnh Quảng Trị đến năm 2030, định hướng đến năm 2040.

- Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực chăn nuôi, giết mổ và phòng, chống dịch bệnh; kiên quyết ngăn chặn và xử lý các trường hợp vi phạm theo đúng quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, tập huấn

- Phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về chăn nuôi, thú y; cơ chế, chính sách hỗ trợ người chăn nuôi về phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm; thông tin kịp thời chính xác về tình hình, tính chất nguy hiểm của dịch bệnh động vật; những ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất, sức khỏe, tính mạng của con người; trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân về thực hiện biện pháp phòng, chống dịch; kịp thời phát hiện, biểu dương gương điển hình hoạt động về phòng, chống dịch; phê bình các tổ chức, cá nhân, địa phương còn chủ quan trong thực hiện phòng, chống dịch.

- Tiếp tục tổ chức tuyên truyền chuyên sâu, trọng điểm về công tác tiêm phòng vắc xin, tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi, chăn nuôi an toàn sinh học, các biện pháp phòng ngừa lây nhiễm dịch bệnh từ động vật sang người; các chế độ chính sách trong lĩnh vực giết mổ; các quy định đối với người sản xuất, kinh doanh về hoạt động giết mổ và định hướng người tiêu dùng thay đổi thói quen tiêu dùng chuyển sang lựa chọn sản phẩm có nguồn gốc rõ ràng và được kiểm soát về chất lượng.

- Duy trì và cung cấp tin bài cho chuyên mục chăn nuôi, thú y trên Cổng Thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các bản tin về nông nghiệp và nông thôn, sản xuất và thị trường... để hướng dẫn về chăn nuôi, phòng, chống dịch bệnh.

- Xây dựng phóng sự, in ấn tờ rơi, tài liệu, tập huấn... tuyên truyền về công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, đặc biệt tuyên truyền, tập huấn về biện pháp phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi để khôi phục sản xuất sau dịch bệnh và giải pháp quản lý chó nuôi theo các Kế hoạch giai đoạn đã được phê duyệt.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho hệ thống thú y về giám sát, xác minh dịch bệnh, triển khai kế hoạch phòng chống dịch; bồi dưỡng kiến thức thú y cho cán bộ làm công tác thú y tại các xã, phường, thị trấn.

2. Phòng bệnh bằng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm

- Phòng bệnh bắt buộc bằng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm theo quy định tại Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn;

- Phạm vi thực hiện: Trên địa bàn toàn tỉnh.

- Thời gian: Tổ chức 02 đợt tiêm phòng đại trà cho đàn vật nuôi (*Đợt 1: tháng 3-4/2021 và Đợt 2: tháng 8-9/2021*). Hàng tháng tổ chức tiêm phòng bổ sung cho đàn vật nuôi mới phát sinh chưa được tiêm phòng hoặc đã hết thời hạn miễn dịch.

- Loại vắc xin, đối tượng tiêm phòng, liều lượng và cách sử dụng, bảo quản vắc xin theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y và nhà sản xuất.

- Tỷ lệ tiêm phòng đối với các bệnh bắt buộc tiêm phòng phải đạt trên 80% tổng đàn; đối với bệnh Đại chó, mèo phải tiêm phòng đạt trên 90% tổng đàn. Tỷ lệ bảo hộ sau tiêm phòng phải đạt trên 70%.

- Ngoài các loại vắc xin bắt buộc phải tiêm phòng theo quy định, tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến cáo người chăn nuôi chủ động phòng bệnh bằng vắc xin cho đàn vật nuôi ngoài Kế hoạch và đối tượng được hỗ trợ vắc xin của tỉnh. Xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân không thực hiện tiêm phòng theo quy định của pháp luật.

3. Giám sát dịch bệnh, giám sát sau tiêm phòng

- Điện thoại tiếp nhận thông tin (Số điện thoại 02333.569.895) về tình hình dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh.

- Cùng cố hệ thống giám sát, khai báo và thông tin dịch bệnh gia súc, gia cầm ở mỗi cấp, đảm bảo giám sát dịch bệnh tới tận thôn, xóm, hộ chăn nuôi. Công khai các địa chỉ để tiếp nhận thông tin khai báo dịch bệnh ở cấp xã, huyện để người dân biết, chủ động cung cấp thông tin; tổ chức kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc xuất, nhập động vật và sản phẩm động vật trên địa bàn; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

- Chủ động lấy mẫu giám sát để dự tính, dự báo sớm dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như: Cúm gia cầm, Lở mồm long móng gia súc, Dịch tả lợn Châu Phi, đặc biệt phải phân tích chuyên sâu để phát hiện sự biến chủng của mầm bệnh giúp định hướng sử dụng vắc xin cho phù hợp, hiệu quả... Khi có động vật ốm, chết, có dấu hiệu bệnh truyền nhiễm nguy hiểm phải lấy mẫu xét nghiệm để xác định nguyên nhân. Thực hiện biện pháp khẩn cấp chống dịch khi xác định là bệnh dịch nguy hiểm. Đảm bảo không chế nhanh gọn, không để lây lan ra diện rộng.

- Lấy mẫu giám sát sau tiêm phòng để đánh giá hiệu quả bảo hộ của vắc xin đã tiêm phòng và chỉ đạo công tác tiêm phòng cho đàn vật nuôi theo Kế hoạch và chỉ đạo của Cục Thú y.

4. Điều tra ổ dịch, các biện pháp xử lý ổ dịch, chống dịch

- Thực hiện đồng bộ các biện pháp xử lý ổ dịch khi mới phát sinh, không để lây lan ra diện rộng như: tiêm phòng bao vây, khử trùng, tiêu độc khu vực có dịch, kiểm soát vận chuyển động vật cảm nhiễm và các sản phẩm của chúng ra, vào ổ dịch, xử lý động vật mắc cảm trong ổ dịch...

- Điều tra nguồn gốc phát sinh đối với các ổ dịch nhằm dự báo chiều hướng phát triển, lây lan để chủ động khoanh vùng không chế.

- Khi nghi ngờ có ổ dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm xảy ra trên đàn gia súc, gia cầm phải thực hiện lấy mẫu gửi cơ quan xét nghiệm có thẩm quyền để xác định nguyên nhân gây bệnh, sự biến chủng, độc lực và tính chất khác của mầm bệnh giúp dự thính, dự báo và xử lý ổ dịch có hiệu quả.

5. Vệ sinh, tiêu độc, khử trùng

- Thực hiện vệ sinh khử trùng, tiêu độc theo quy định tại Phụ lục 8 (hướng dẫn chung về vệ sinh, khử trùng tiêu độc) của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Khu vực phải vệ sinh, tiêu độc khử trùng: Cơ sở, chuồng trại chăn nuôi; điểm giết mổ, điểm chợ kinh doanh động vật, sản phẩm động vật tươi sống, nơi

chăn thả, nuôi cách ly động vật; cơ sở ấp, nở gia cầm, thủy cầm; khu vực biên giới (cửa khẩu, lối mở), dụng cụ chăn nuôi, phương tiện vận chuyển...

- Thời gian thực hiện:

+ Vệ sinh tiêu độc, khử trùng định kỳ: Trong năm tổ chức ít nhất 02 đợt với hình thức tổ chức “Tháng vệ sinh tiêu độc, khử trùng môi trường để phòng, chống dịch bệnh” vào tháng 02 - 03 và tháng 10 - 11 hoặc theo các đợt phát động của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Y tế và hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

+ Vệ sinh, tiêu độc, khử trùng thường xuyên: Hộ gia đình, cơ sở chăn nuôi, chợ kinh doanh thực phẩm tươi sống, điểm giết mổ, cơ sở ấp, nở gia cầm, thủy cầm ít nhất mỗi tháng phải được phun tiêu độc, khử trùng 01 lần.

- Nhu cầu thuốc sát trùng: 5.000 lít/đợt x 2 đợt = 10.000 lít.

- UBND các huyện, thành phố, thị xã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chuyên môn, chính quyền cơ sở tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện vệ sinh, phun tiêu độc, khử trùng môi trường trên địa bàn quản lý.

6. Quản lý hoạt động giết mổ gia súc, gia cầm

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả, theo đúng quy định của Luật Thú y năm 2015, Luật Quy hoạch năm 2017 và các văn bản liên quan về công tác quy hoạch, giết mổ, sơ chế, chế biến sản phẩm động vật trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 3158/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung tỉnh Quảng Trị đến năm 2030, định hướng đến năm 2040.

7. Quản lý công tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y

Tăng cường công tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y đối với động vật, sản phẩm động vật. Kiểm dịch chặt chẽ việc vận chuyển động vật, sản phẩm động vật ra vào địa bàn tỉnh. Xử lý nghiêm theo đúng quy định của pháp luật các trường hợp vận chuyển, buôn bán, giết mổ động vật chưa qua kiểm dịch thú y.

8. Xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh

- Tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích các cơ sở chăn nuôi xây dựng cơ sở an toàn dịch theo quy định tại Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Xây dựng kế hoạch và từng bước triển khai thí điểm xây dựng một số xã chăn nuôi trọng điểm thành cơ sở an toàn dịch bệnh.

9. Thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực thú y

- Tăng cường công tác thanh, kiểm tra quản lý sử dụng vật tư, vắc xin, hóa chất và kiểm tra, đánh giá các cơ sở giết mổ, sơ chế, chế biến, kinh doanh thực phẩm và hành nghề thú y theo phân công, phân cấp để kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm.

- Thành lập các đoàn thanh, kiểm tra tiến hành thanh tra, kiểm tra, đôn đốc công tác phòng, chống dịch bệnh, kiểm dịch, kiểm soát giết mổ trên địa bàn tỉnh để kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm.

- Rà soát, thống kê, lập danh sách quản lý các cơ sở chăn nuôi, sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi, giống vật nuôi, thuốc thú y trên địa bàn tỉnh.

Bh

10. Công tác chống dịch bệnh (nếu xảy ra)

Khi phát hiện ổ dịch bệnh nguy hiểm xảy ra phải kịp thời bao vây, khống chế, dập tắt ổ dịch ngay trong diện hẹp theo các quy định của pháp luật, hướng dẫn của Cục Thú y - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Chỉ đạo của UBND tỉnh. Chỉ cục Chăn nuôi và Thú y, Trạm Chăn nuôi và Thú y cử cán bộ kiểm tra, xác minh, lấy mẫu bệnh phẩm xét nghiệm, làm cơ sở để chẩn đoán, công bố dịch bệnh theo quy định, triển khai các biện pháp phòng, chống dịch phù hợp, hiệu quả.

10.1. Trường hợp chưa công bố dịch:

Căn cứ các quy định về công bố dịch, diễn biến tình hình thực tế tại ổ dịch, các ổ dịch nhỏ lẻ chưa có dấu hiệu lây lan, nguy cơ thấp chưa đến mức phải công bố dịch:

- Xử lý ca bệnh, ổ dịch đối với từng loại bệnh, áp dụng các biện pháp kỹ thuật như trường hợp công bố dịch và theo hướng dẫn của Cục Thú y, Chỉ cục Chăn nuôi và Thú y.

- Tăng cường, mở rộng diện giám sát.

10.2. Trường hợp công bố dịch:

a) Tại vùng chưa có dịch:

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng dịch đã triển khai ở cấp độ cao.
- Thành lập chốt chặn ở các địa điểm phù hợp để kiểm tra ngăn chặn vận chuyển gia súc, gia cầm vào địa bàn.

b) Tại vùng dịch:

- **Công bố dịch:** Thực hiện theo quy định tại Điều 26 Luật Thú y; Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y.

Thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật các cấp: Thực hiện theo Điều 2 của Quyết định số 16/2016/QĐ-TTg ngày 29/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về Quy định việc thành lập và tổ chức, hoạt động của Ban chỉ đạo (BCĐ) phòng, chống dịch bệnh động vật các cấp:

- + Khi dịch bệnh động vật được công bố theo quy định tại Điều 26 của Luật Thú y, Chủ tịch UBND các cấp có trách nhiệm thành lập và tổ chức, hoạt động của BCĐ phòng, chống dịch bệnh động vật các cấp.

- + BCĐ phòng, chống dịch bệnh động vật các cấp tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

- Xử lý ổ dịch:

- + Đối với ổ dịch Cúm gia cầm: Tổ chức tiêu hủy bắt buộc gia cầm, sản phẩm gia cầm trong ổ dịch ngay khi có kết quả xét nghiệm dương tính vi rút cúm A/H5N1, A/H5N6, các thể độc lực cao... theo quy định tại Phụ lục 06 và Phụ lục 09 của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Quy định phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn.

- + Đối với ổ dịch LMLM gia súc: Thực hiện tiêu hủy hoặc nuôi cách ly, điều trị, chăm sóc theo dõi...theo quy định tại Phụ lục 06 và Phụ lục 10 của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Quy định phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn; Hướng dẫn

số 752/TY-DT ngày 16/6/2006 của Cục Thú y về việc hướng dẫn thực hiện quy định phòng, chống bệnh LMLM cho gia súc.

+ Đối với ổ dịch Tai xanh ở lợn: Tiêu hủy ngay lợn chết do bệnh theo quy định tại Phụ lục 06 và Phụ lục 11 của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Quy định phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn;

+ Đối với ổ dịch bệnh Dịch tả lợn: Thực hiện theo quy định tại Phụ lục 06 và Phụ lục 13 của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Quy định phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn;

+ Đối với ổ dịch bệnh Đại chấy: Thực hiện theo Phụ lục 15 của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Quy định phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn.

+ Đối với ổ dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi: Thực hiện theo Quyết định số 972/QĐ-TTg ngày 07/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Kế hoạch Quốc gia phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, giai đoạn 2020-2025” và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

- Vệ sinh tiêu độc ổ dịch:

Khử trùng, tiêu độc chuồng trại, môi trường chăn nuôi của hộ có động vật bị mắc bệnh và khu vực xung quanh (thôn, xóm, xã, phường) theo quy định tại Phụ lục 08 của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Quy định phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn và hướng dẫn của cơ quan thú y.

- Lập các chốt kiểm soát tạm thời:

+ Lập các chốt kiểm soát tạm thời để kiểm soát vận chuyển động vật và sản phẩm động vật mắc bệnh tại các đầu mối giao thông ra, vào ổ dịch.

+ Tùy thuộc vào phạm vi và mức độ ổ dịch, cơ quan chuyên môn thú y đề nghị lập chốt ở các cấp khác nhau.

- Tiêm phòng bao vây ổ dịch:

Đối với ổ dịch cúm gia cầm: Tiêm phòng cho toàn bộ gia cầm (gà, vịt, ngan) tại vùng dịch và vùng nguy cơ cao theo quy định tại Phụ lục 6 của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Quy định phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn.

Đối với ổ dịch LMLM gia súc:

+ Tổ chức tiêm phòng vắc xin cho gia súc ở vùng dịch và vùng nguy cơ cao, tiêm từ ngoài vào trong. Không tiêm cho gia súc đã khởi triệu chứng lâm sàng (trong trường hợp không tiêu hủy).

+ Huy động lực lượng tiêm phòng và hỗ trợ tiêm phòng; người trực tiếp tham gia tiêm phòng phải là nhân viên thú y hoặc người đã qua tập huấn chuyên môn về thú y.

+ Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh hướng dẫn, quản lý và giám sát việc tiêm phòng.

Đối với ổ dịch khác: Thực hiện theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và hướng dẫn của Cục Thú y.



III. KINH PHÍ

Khái toán kinh phí: 4.520.350.000 đồng

- Ngân sách tỉnh: 3.423.100.000 đồng (cấp cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm năm 2021 thông qua Chương trình hoạt động sự nghiệp kinh tế chăn nuôi và thú y).

- Ngân sách cấp huyện: 1.097.250.000 đồng

TT	Nội dung	Kinh phí (đồng)		
		NS tỉnh	NS huyện	Tổng cộng
1	Kinh phí chống dịch (cúm gia cầm, LMLM, DTLCP, tai xanh...) quy mô nhỏ	236.540.000		236.540.000
2	Chương trình phòng, chống bệnh LMLM	903.950.000	887.250.000	1.791.200.000
3	Phòng, chống bệnh Cúm gia cầm	351.135.000	210.000.000	561.135.000
4	Đào tạo, tập huấn nghiệp vụ chuyên ngành	157.810.000		157.810.000
5	Phòng, chống bệnh Đại chó (Theo QĐ 2243/QĐ-UBND ngày 17/8/2017)	103.665.000		103.665.000
6	Hóa chất tiêu độc	1.670.000.000		1.670.000.000
	TỔNG CỘNG	3.423.100.000	1.097.250.000	4.520.350.000

IV. CƠ CHẾ TÀI CHÍNH VÀ NGUYÊN TẮC HỖ TRỢ

Cơ chế và chính sách hỗ trợ tài chính được thực hiện theo Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y; Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh; Quyết định số 719/2008/QĐ-TTg ngày 05/6/2008 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm; Thông tư số 80/2008/TT-BTC, ngày 18/9/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ tài chính để phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm; Quyết định 27/2017/QĐ-UBND ngày 25/10/2017 của UBND tỉnh Quảng Trị ban hành Quy định mức hỗ trợ để khôi phục sản xuất nông nghiệp vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Quảng Trị và các quy định hiện hành khác.

- Về kinh phí: Thực hiện các nhiệm vụ theo dự toán được phân bổ và phê duyệt. Các địa phương, Sở, ban ngành liên quan chủ động huy động thêm nguồn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương, nguồn khác,... để thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn.

1. Ngân sách Trung ương đảm bảo các nội dung

- Khi có dịch bệnh nguy hiểm như: Cúm gia cầm, LMLM, Tai xanh, Dịch tả lợn Châu Phi xảy ra ở diện rộng, căn cứ vào đề xuất và tình hình thực tế của địa phương hỗ trợ vắc xin, hóa chất từ nguồn Dự trữ quốc gia theo quy định tại điểm a,

khoản 2, Điều 22 của Luật Thú y và Thông tư số 51/2020/TT-BTC ngày 02/6/2020 quy định về quy trình xuất cấp, giao nhận, phân phối, sử dụng hàng dự trữ quốc gia xuất để cứu trợ, hỗ trợ, viện trợ và quản lý kinh phí đảm bảo cho công tác xuất cấp, giao nhận hàng để cứu trợ, hỗ trợ, viện trợ.

- Mua vắc xin LMLM để tiêm phòng đối với đàn trâu bò giống của nhà nước, đàn trâu bò của các hộ gia đình, cá nhân trong vùng không chế thuộc diện tiêm phòng bắt buộc.

- Kinh phí thực hiện các chương trình giám sát cúm gia cầm, LMLM theo kế hoạch của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Ngân sách địa phương cho các nội dung

- Ngân sách địa phương bao gồm: ngân sách tỉnh; ngân sách huyện, thành phố, thị xã và ngân sách xã, phường, thị trấn.

- Ngân sách địa phương đảm bảo kinh phí cho các hoạt động của tuyến địa phương, bao gồm: Công tác thông tin tuyên truyền, đào tạo tập huấn kỹ thuật, in ấn tài liệu; kiểm tra chỉ đạo và bồi dưỡng cho lực lượng tham gia công tác phòng, chống dịch bệnh... ở cấp nào thì do ngân sách cấp đó chi trả. Nếu vượt quá nguồn ngân sách dự phòng, báo cáo lên cấp trên hỗ trợ.

- Kinh phí hỗ trợ tiêu hủy gia súc, gia cầm bệnh, sự cố trong và sau khi tiêm phòng thực hiện theo Quyết định của UBND tỉnh.

Những đàn gia súc, gia cầm thuộc đối tượng tiêm phòng, nếu không kê khai hoạt động chăn nuôi với UBND cấp xã theo quy định tại Điều 54 của Luật Chăn nuôi và Điều 4 của Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về hoạt động chăn nuôi và không chấp hành tiêm phòng và các quy định phòng chống để xảy ra dịch buộc phải tiêu hủy thì chủ chăn nuôi sẽ không được hỗ trợ, bồi thường thiệt hại theo quy định pháp luật.

2.1. Ngân sách tỉnh:

- Hỗ trợ 50% kinh phí mua vắc xin cúm gia cầm, vắc xin tai xanh và vắc xin LMLM đối với đàn gia súc, gia cầm thuộc diện tiêm phòng được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

- Hỗ trợ các kinh phí khác trong phòng, chống dịch cấp tỉnh (hội nghị triển khai, tuyên truyền, tập huấn, đấu thầu...)

2.2. Ngân sách cấp huyện:

- Đảm bảo 50% kinh phí mua vắc xin cúm gia cầm, vắc xin tai xanh và LMLM đối với đàn gia súc, gia cầm thuộc diện tiêm phòng được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

- Đảm bảo các kinh phí khác trong phòng, chống dịch cấp huyện (hội nghị, công tiêm phòng, tuyên truyền, tập huấn)

- Đảm bảo kinh phí mua vắc xin, hóa chất và các vật tư khác phục vụ công tác phòng, chống dịch ngoài chương trình hỗ trợ của Trung ương, của tỉnh nhằm chủ động thực hiện công tác phòng, chống dịch trên địa bàn.

2.3. Ngân sách xã, phường, thị trấn:

Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn căn cứ vào tình hình cụ thể của địa phương chi trả kinh phí cho các hoạt động trên địa bàn: 

- Kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh động vật.
- Kinh phí hỗ trợ cho công tác phòng, chống dịch bệnh động vật của địa phương ngoài phần hỗ trợ từ ngân sách tỉnh, huyện, thành phố, thị xã.

3. Kinh phí do tổ chức, cá nhân đảm bảo

a) Đối với đàn gia súc của cơ sở chăn nuôi, doanh nghiệp trong nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, trang trại chăn nuôi, các đơn vị tự bảo đảm kinh phí mua vắc xin và tổ chức tiêm phòng cho đàn gia súc của đơn vị mình theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y.

b) Đối với đàn gia súc của các hộ gia đình, cá nhân không thuộc diện được ngân sách nhà nước hỗ trợ theo các quy định nêu trên, chủ chăn nuôi phải tự bảo đảm kinh phí mua vắc xin và tổ chức tiêm phòng theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y địa phương.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo phòng, chống dịch các cấp

a) Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật được thành lập theo đúng quy định tại Quyết định số 16/2016/QĐ-TTg ngày 29/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành lập và tổ chức hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch bệnh động vật các cấp.

b) Chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật có hiệu quả, đảm bảo không chế, dập dịch không để dịch bệnh gia súc, gia cầm lây lan ra diện rộng, tạo điều kiện cho chăn nuôi phát triển và bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm năm 2021 của UBND tỉnh đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.

b) Chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc UBND các huyện, thành phố, thị xã thực hiện nhiệm vụ phát triển chăn nuôi, phòng chống dịch bệnh, quản lý giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn.

c) Chủ động phối hợp UBND các huyện, thị xã chuyển giao kỹ thuật, công nghệ khoa học mới trong chăn nuôi, xây dựng mô hình điểm về chăn nuôi an toàn và xây dựng các chuỗi thực phẩm an toàn trên địa bàn Thành phố.

d) Phối hợp Sở Y tế trong việc hướng dẫn các địa phương giám sát và phòng chống các bệnh động vật lây sang người theo Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNNPTNT ngày 27/5/2013 của liên Bộ: Y tế - Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn phối hợp phòng chống bệnh truyền lây từ động vật sang người.

đ) Chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y:

+ Chủ động xây dựng chi tiết kế hoạch phòng, chống dịch bệnh và quản lý giết mổ gia súc, gia cầm; chuẩn bị đủ và cung ứng kịp thời vật tư, vắc xin, hóa chất, nhân lực phục vụ công tác phòng, chống dịch; chỉ đạo Trạm Chăn nuôi và Thú y các huyện, thành phố, thị xã thực hiện tốt công tác giám sát, chủ động phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm.

+ Lấy mẫu kiểm tra, giám sát sau tiêm phòng xác định tỷ lệ bảo hộ của vắc xin sau tiêm phòng; phát hiện kịp thời sự lưu hành, biến chủng của các mầm bệnh truyền nhiễm nguy hiểm.

+ Giám sát dịch bệnh, phát hiện sớm và xử lý triệt để các ổ dịch, không để dịch lan ra diện rộng, đặc biệt đối với các bệnh truyền lây từ động vật sang người. Thực hiện công tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y theo quy định.

+ Phối hợp, hướng dẫn UBND các huyện, thành phố, thị xã trong công tác quản lý giết mổ, phòng chống dịch bệnh động vật và xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh theo quy định.

+ Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, cập nhật văn bản hướng dẫn về công tác chăn nuôi, thú y cho đội ngũ thú y cơ sở biết và tổ chức thực hiện.

e) Khi có dịch bệnh xảy ra, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, đơn vị liên quan tổng hợp nhu cầu kinh phí hỗ trợ thiệt hại theo các chính sách gửi Sở Tài chính thẩm định, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hỗ trợ.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và thị xã

a) Căn cứ Kế hoạch phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm năm 2021 của UBND tỉnh để xây dựng Kế hoạch của địa phương; chủ động kinh phí phục vụ phát triển chăn nuôi, phòng, chống dịch bệnh và quản lý giết mổ gia súc, gia cầm; chuẩn bị đủ lực lượng, vật tư, hóa chất chủ động ứng phó khi có dịch bệnh xảy ra và chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn, các đơn vị trực thuộc triển khai công tác phát triển chăn nuôi, phòng, chống dịch bệnh và quản lý giết mổ gia súc, gia cầm có hiệu quả, đúng quy định.

b) Chỉ đạo các cơ quan chức năng, UBND các xã, phường, thị trấn phối hợp với cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp huyện quản lý chặt đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn; đẩy mạnh việc triển khai quy hoạch chăn nuôi, giết mổ gia súc, gia cầm tập trung, đảm bảo vệ sinh môi trường; tổ chức giám sát tình hình dịch bệnh đến tận hộ chăn nuôi, phát hiện sớm các ổ dịch nhằm kịp thời bao vây, khống chế không để dịch lây lan; thường xuyên vệ sinh, khử trùng tiêu độc môi trường. Xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, giết mổ, kinh doanh gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm nhập lậu, không rõ nguồn gốc.

c) Chỉ đạo, triển khai thực hiện tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm và áp dụng các biện pháp phòng bệnh bắt buộc khác để phòng bệnh theo quy định tại Phụ lục 07 của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

d) Thông tin trên hệ thống truyền thanh của địa phương để nâng cao nhận thức của người dân về công tác phát triển chăn nuôi, phòng, chống dịch bệnh và quản lý giết mổ gia súc, gia cầm.

đ) Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động các trang trại, hộ gia đình chăn nuôi tự giác, tích cực tham gia việc tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm; chăn nuôi an toàn sinh học, chủ động giám sát và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm; ký cam kết không sử dụng chất cấm trong chăn nuôi, chấp hành các quy định về phòng, chống dịch. 

e) Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh nếu để dịch bệnh gia súc, gia cầm lây lan ra diện rộng do chủ quan, lơ là, thiếu sự phối hợp trong công tác phòng chống dịch và chậm tiến độ trong việc triển khai thực hiện quy hoạch chăn nuôi, giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn quản lý.

4. Sở Tài Chính

a) Chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh theo Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm năm 2021 của UBND tỉnh.

b) Kiểm tra, hướng dẫn các Sở, ngành, đơn vị liên quan và UBND huyện, thị xã, thành phố sử dụng kinh phí phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh theo đúng quy định.

5. Sở Y tế

a) Chỉ đạo toàn bộ các hoạt động về phối hợp giữa ngành y tế và nông nghiệp trong phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người đối với các đơn vị trong ngành y tế.

b) Chịu trách nhiệm về mặt kỹ thuật, triển khai các hoạt động phòng chống bệnh cúm A/H5N1 và các chủng vi rút cúm khác trên người, bệnh Đại ở người:

- Tăng cường thực hiện tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của người dân và cộng đồng về bệnh và các biện pháp phòng, chống bệnh truyền lây từ động vật sang người.

- Nâng cao năng lực cho hệ thống cán bộ y tế thực hiện công tác phòng chống bệnh cúm A/H5N1, bệnh Đại...: giám sát, chẩn đoán xét nghiệm, chăm sóc, điều trị dự phòng cho người bị động vật nghi Đại cắn và đáp ứng xử lý ổ dịch trên người.

- Đảm bảo cung ứng đủ vắc xin Đại và huyết thanh kháng đại chất lượng cao.

- Tổ chức điểm tiêm phù hợp, thực hiện tiêm vắc xin phòng bệnh Đại theo quy định, theo dõi quản lý người bị phơi nhiễm và người đến tiêm vắc xin Đại, giám sát ca bệnh Đại trên người trên phạm vi toàn tỉnh.

- Chỉ đạo hệ thống cán bộ y tế phối hợp với cơ quan thú y cùng cấp trong việc giám sát, theo dõi sức khỏe những người có tiếp xúc với gia súc, gia cầm bệnh (bệnh Cúm gia cầm, bệnh Đại chó, bệnh Liên cầu khuẩn ...).

6. Sở Tài nguyên và Môi trường: Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn các biện pháp xử lý môi trường phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm theo quy định.

7. Các Sở, ngành: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Cục Hải quan, Công Thương, Cục Quản lý thị trường: Tăng cường kiểm tra, kiểm soát nghiêm ngặt cửa khẩu, dọc biên giới, các tuyến quốc lộ, ga tàu, bến xe, các chợ, ... việc mua bán, vận chuyển gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm và xử lý nghiêm theo quy định của Pháp luật đối với các trường hợp vi phạm về kiểm dịch thú y, vệ sinh an toàn thực phẩm trong lưu thông vận chuyển, buôn bán giết mổ và tiêu thụ gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm theo chức năng nhiệm vụ được giao. 

8. Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì hướng dẫn các cơ quan báo chí, cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn tuyên truyền sâu rộng đến từng cộng đồng dân cư, chính quyền các cấp và các tổ chức đoàn thể về tính chất nguy hiểm của dịch bệnh; phổ biến về công tác phòng, chống dịch; dấu hiệu nhận biết mắc bệnh và các biện pháp phòng chống hiệu quả. Đặc biệt, tuyên truyền nâng cao ý thức cộng đồng trong việc giám sát, phát hiện, thông báo cho chính quyền cơ sở, cơ quan thú y và y tế các trường hợp gia súc, gia cầm nghi mắc bệnh để xử lý kịp thời; hướng dẫn xây dựng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền sâu rộng về Kế hoạch phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm năm 2021 của UBND tỉnh; Tăng thời lượng, dung lượng tuyên truyền đến với mọi tầng lớp nhân dân trong tỉnh.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức Hội, đoàn thể cấp tỉnh: Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền cho hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân về Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm năm 2021 của UBND tỉnh để biết và thực hiện. Kịp thời đề xuất UBND các cấp biểu dương, khen thưởng kịp thời những nhân tố điển hình, tích cực tham gia, thực hiện tốt Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm năm 2021 của UBND tỉnh.

Yêu cầu Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các đơn vị và tổ chức, cá nhân liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện nhiệm vụ được phân công theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị các cơ quan, địa phương kịp thời tổng hợp, báo cáo gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Chi cục Chăn nuôi và Thú y) để tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./. 





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Phòng, chống dịch bệnh thủy sản tỉnh Quảng Trị năm 2021

(Ban hành kèm theo Quyết định số: **2716** /QĐ-UBND ngày **23** /9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị)

I. MỤC TIÊU

- Nâng cao nhận thức của nhân dân, chủ cơ sở nuôi về tác hại của dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản; trách nhiệm của người nuôi trồng, các cấp chính quyền trong phòng, chống dịch bệnh thủy sản.
- Chủ động thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch; hạn chế tối đa thiệt hại khi dịch bệnh xảy ra.
- Tập huấn, nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác thú y, các hộ nuôi trồng thủy sản về kỹ thuật, năng lực thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.
- Xây dựng hệ thống giám sát dịch bệnh từ tỉnh đến cơ sở, phát hiện sớm, chính xác, kịp thời tình hình dịch bệnh. Từng bước bao vây, khống chế các bệnh nguy hiểm như: đốm trắng, đầu vàng, hoại tử gan tụy cấp tính... trong nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh.

II NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền về phòng, chống bệnh thủy sản

Đẩy mạnh việc tuyên truyền, phổ biến về Luật Thú y, Luật Thủy sản; các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh; các kỹ thuật, kinh nghiệm trong phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản đến tất cả các vùng nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh.

2. Kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển giống thủy sản

- Tăng cường công tác kiểm dịch giống thủy sản, hạn chế không để giống thủy sản chưa qua kiểm dịch lưu thông, vận chuyển, buôn bán, tiêu thụ trên địa bàn tỉnh. Đảm bảo kiểm soát toàn bộ giống thủy sản lưu thông ra khỏi địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác phúc kiểm giống thủy sản.

- Tổ chức xử lý động vật thủy sản mang mầm bệnh nguy hiểm. Nếu giống thủy sản vận chuyển vào địa bàn tỉnh không có giấy chứng nhận kiểm dịch hay giấy kiểm dịch không hợp lệ thì phải tổ chức kiểm tra lại và xử lý theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Các cơ sở sản xuất giống thủy sản trên địa bàn tỉnh phải khai báo kiểm dịch và thực hiện đúng quy trình kiểm dịch tôm bố mẹ khi vận chuyển về cơ sở sản xuất giống và tôm giống trước khi xuất bán ra khỏi địa bàn tỉnh.

3. Giám sát dịch bệnh

3.1. Giám sát dịch bệnh tại cơ sở

Công tác giám sát dịch bệnh phải tiến hành thường xuyên. Hằng ngày, theo dõi để kịp thời phát hiện động vật thủy sản bị bệnh, bị chết và xử lý theo quy định. Khi có dịch bệnh xảy ra hoặc khi môi trường biến động bất thường, lấy mẫu bệnh

phẩm, mẫu môi trường để xét nghiệm phát hiện mầm bệnh, đồng thời báo cáo theo quy định.

3.2. Giám sát chủ động

- Quan trắc, cảnh báo môi trường vùng nuôi thủy sản định kỳ.
- Lấy mẫu chủ động giám sát sự lưu hành của mầm bệnh trên động vật thủy sản tại các vùng nuôi trọng điểm, các ổ dịch cũ nhằm cảnh báo sớm và điều chỉnh các biện pháp phòng chống dịch cho phù hợp.

4. Công tác phòng, chống dịch

4.1. Chuẩn bị thả nuôi mới

- Cải tạo ao hồ nuôi đúng yêu cầu kỹ thuật
- Thả nuôi đúng theo “Khuyến nghị vụ nuôi” của Sở Nông nghiệp và PTNT.
- Chọn giống có nguồn gốc rõ ràng, ở các trại giống có uy tín và phải được cấp giấy chứng nhận kiểm dịch của cơ quan có thẩm quyền.
- Nguồn nước trước khi đưa vào nuôi cần phải được xử lý diệt khuẩn.

4.2. Khi có dịch bệnh xảy ra

- Đối với vùng chưa có dịch
 - + Tăng cường sức đề kháng cho thủy sản nuôi
 - + Thường xuyên theo dõi các yếu tố thủy lý, thủy hoá trong ao nuôi để có sự điều chỉnh phù hợp.
 - + Hạn chế đi lại qua các vùng nuôi thủy sản khác
 - + Tăng cường theo dõi, giám sát hoạt động của thủy sản nuôi ở trong ao.
- Đối với vùng đang có dịch
 - + Chủ cơ sở nuôi khi phát hiện thủy sản nghi nhiễm bệnh hoặc chết bất thường phải khẩn trương thông tin, báo cáo để Trạm Chăn nuôi và Thú y huyện, thị xã, thành phố cử cán bộ kỹ thuật đến hiện trường kiểm tra, phối hợp với chủ hộ nuôi lấy mẫu gửi xét nghiệm tìm nguyên nhân gây bệnh đồng thời báo cáo cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y biết để hướng dẫn các biện pháp phòng, trị bệnh và cấp hoá chất để xử lý nếu bị bệnh nằm trong danh mục các bệnh nguy hiểm phải công bố dịch. Không được giấu dịch.

+ Tuyệt đối không được tháo nước ra ngoài môi trường khi chưa được xử lý hoá chất dập dịch.

- + Thông báo cho các hộ nuôi xung quanh biết để có biện pháp phòng ngừa.
- + Không đi qua các vùng nuôi thủy sản khác.
- + Chưa thả nuôi lại hay nuôi mới khi các ao nuôi xung quanh vẫn đang có dịch xảy ra.

III. KINH PHÍ PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH

*** Tổng kinh phí thực hiện: 1.153.000.000 đồng, cụ thể như sau:**

TT	Nội dung	Thành tiền (đồng)
1	Giám sát dịch bệnh (ngân sách tỉnh)	46.700.000
2	Hoá chất dập dịch	1.100.000.000
	+ Ngân sách tỉnh (50%)	550.000.000
	+ Ngân sách huyện, thành phố (30%)	330.000.000

Handwritten signature/initials

	+ Dân đóng góp (20%)	220.000.000
3	Hỗ trợ làm thêm ngoài giờ để chống dịch thủy sản (ngân sách tỉnh)	6.300.000
	Cộng	1.153.000.000

Trong đó:

- Ngân sách tỉnh: 603.000.000 đồng
- Ngân sách cấp huyện: 330.000.000 đồng
- Nhân dân đóng góp: 220.000.000 đồng

IV. CƠ CHẾ TÀI CHÍNH VÀ NGUYÊN TẮC HỖ TRỢ

- Kinh phí giám sát dịch bệnh và hỗ trợ làm thêm ngoài giờ để chống dịch thủy sản (ngân sách tỉnh)

- Kinh phí mua hóa chất: Thực hiện theo Công văn số 2076/UBND-NN ngày 28/7/2009 của UBND tỉnh Quảng Trị về cơ chế tài chính phòng, chống dịch bệnh nuôi trồng thủy sản. Cụ thể kinh phí mua hóa chất được phân bổ như sau:

- Ngân sách tỉnh (thông qua Chi cục Chăn nuôi và Thú y): 50%
- Ngân sách huyện, thành phố, thị xã: 30%
- Nhân dân đóng góp: 20%

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y trực tiếp tổ chức triển khai và kiểm tra công tác phòng, chống dịch trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn chuyên môn về các biện pháp phòng chống dịch; cung ứng đầy đủ hoá chất dập dịch, triển khai phương án, chuẩn bị lực lượng sẵn sàng phối hợp với các địa phương triển khai công tác phòng, chống dịch; kiểm tra, giám sát chặt chẽ công tác kiểm dịch vận chuyển, giám sát việc triển khai phương án phòng chống dịch tại các địa phương.

b) Chủ động ban hành các văn bản chỉ đạo công tác phòng chống dịch bệnh động vật thủy sản; khuyến nghị vụ nuôi để người nuôi có thể lựa chọn đối tượng nuôi phù hợp và thả nuôi đúng theo lịch thời vụ.

c) Tham mưu kịp thời cho UBND tỉnh về kinh phí và các văn bản chỉ đạo công tác phòng chống dịch bệnh động vật thủy sản trên địa bàn tỉnh.

d) Tổng hợp kết quả, báo cáo đánh giá công tác phòng chống dịch bệnh động vật thủy sản trên địa bàn, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và PTNT.

2. Sở Tài Chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nghiên cứu, đề xuất UBND tỉnh xem xét, bố trí kinh phí thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh kịp thời và hướng dẫn các đơn vị, địa phương thực hiện thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định.

3. Các Sở, ngành: Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Y tế, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Cục Hải Quan, Cục Quản lý thị trường và các đơn vị liên quan, căn cứ phạm vi, chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động phối hợp thực hiện Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh thủy sản năm 2021 đảm bảo kịp thời, hiệu quả, đặc biệt khi có dịch bệnh xảy ra.

4. Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn tỉnh tuyên truyền sâu rộng đến từng cộng đồng dân cư, chính quyền

các cấp và các tổ chức đoàn thể về tính chất nguy hiểm của dịch bệnh thủy sản; phổ biến về công tác phòng, chống dịch; dấu hiệu nhận biết động vật mắc bệnh và các biện pháp phòng chống hiệu quả. Đặc biệt, tuyên truyền nâng cao ý thức cộng đồng trong việc giám sát, phát hiện, thông báo cho chính quyền cơ sở; cơ quan thú y các trường hợp nghi mắc bệnh để xử lý kịp thời,...Hướng dẫn việc xây dựng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về Kế hoạch phòng chống dịch bệnh thủy sản tỉnh Quảng Trị năm 2021; tăng cường thời lượng, dung lượng tuyên truyền đến với mọi tầng lớp nhân dân trong tỉnh.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã

a) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các chủ cơ sở nuôi thực hiện nghiêm túc, đầy đủ công tác phòng, chống dịch trong nuôi trồng thủy sản theo Kế hoạch này.

b) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn kiểm tra, kiểm soát số lượng, chất lượng con giống đưa về địa phương, phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý các trường hợp con giống đưa về địa phương chưa được kiểm dịch; tổng hợp số lượng các cơ sở sản xuất giống và diện tích thả nuôi tại địa bàn quản lý.

c) Huy động lực lượng tham gia công tác phòng, chống dịch; đặc biệt là khi dịch bệnh xảy ra trên địa bàn.

d) Chủ động bố trí nguồn ngân sách của huyện để thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản theo quy định.

6. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

a) Theo dõi, giám sát chặt chẽ diễn biến tình hình dịch bệnh, kịp thời báo cáo với Trạm Chăn nuôi và Thú y khi có dấu hiệu dịch bệnh. Triển khai lực lượng phòng, chống dịch kịp thời nhằm khống chế, bao vây dịch khi còn ở diện hẹp.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm tổ chức lực lượng tham gia phòng, chống dịch bệnh, tiêu huỷ, vệ sinh tiêu độc khử trùng theo hướng dẫn, giám sát của cơ quan Thú y.

7. Chủ cơ sở nuôi

a) Chấp hành nghiêm, đầy đủ các quy định về công tác phòng, chống dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản; tuân thủ mùa vụ thả nuôi theo hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; tuân thủ theo đúng quy trình trong việc chuẩn bị ao nuôi, quản lý chất lượng nước và chăm sóc sức khỏe đảm bảo hạn chế tối đa mầm bệnh và giảm thiểu các chất độc hại cho thủy sản nuôi.

b) Chỉ được phép sử dụng thức ăn, chế phẩm sinh học, kháng sinh, hoá chất nằm trong danh mục được phép lưu hành tại Việt Nam do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công bố.

c) Chỉ sử dụng con giống có nguồn gốc rõ ràng, ở các trại giống có uy tín và có giấy kiểm dịch của cơ quan có thẩm quyền cấp.

d) Hợp tác với các cơ quan chức năng trong việc lấy mẫu kiểm tra các chỉ tiêu môi trường, dịch bệnh./ 